Sự hiểu biết của sinh viên về phong trào nghiên cứu khoa học trong trường chưa đủ cả về chất và lượng. Chưa có một kênh thông tin nào thường xuyên và mạnh mẽ đưa những nội dung về vấn đề này đến sinh viên, vì thế các bạn sinh viên hầu hết hoặc là coi nghiên cứu khoa học là khá xa vời, chỉ dành cho những sinh viên xuất sắc, không phải là mình. Bên cạnh đó, cũng chưa có những cơ chế thu hút sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học. Có không ít bạn trẻ chưa hiểu rõ nghiên cứu khoa học là như thế nào, không biết bắt đầu từ đâu hay nghiên cứu những gì.

phụ nữ thiếu thời gian tham gia NCKH.  
Phụ nữ cũng phải đương đầu với những khó khăn để cân bằng giữa đời sống gia đình và công việc. Khác với nam giới, các cán bộ nữ phải mang thai, sinh đẻ, phải dành nhiều thời gian cho công việc nội trợ, quán xuyến gia đình, chăm sóc con cái, phụng dưỡng cha mẹ già. Đặc biệt với cán bộ nữ trẻ, khó khăn càng nhiều hơn khi có con nhỏ và công việc gia đình cũng nặng hơn so với nữ cán bộ cao tuổi. Chính vì vậy, nhiều cán bộ nữ bị quá tải về sức lực, thiếu thời gian nghỉ ngơi, trau dồi kiến thức, cập nhật thông tin; gánh nặng gia đình làm giảm sút sự thăng tiến, vươn lên của họ, tạo cho họ tâm lý an phận, ít nỗ lực phấn đấu và không tham gia các hoạt động NCKH. Do phải gánh vác nhiều trách nhiệm gia đình nên phụ nữ khó có thể dành nhiều thời gian cho công tác NCKH. Đó cũng chính là khó khăn của bất kỳ phụ nữ nào khi làm công tác NCKH.

***Thứ ba***, phụ nữ ít được động viên, khuyến khích theo đuổi một số lĩnh vực, nhất là khoa học tự nhiên; Nhiều người chồng đã không ủng hộ vợ tham gia công tác NCKH, trong khi hầu hết các bà vợ đều ủng hộ chồng mình thực hiện các ý tưởng khoa học, các công trình nghiên cứu. Vấn đề giải quyết hài hoà giữa sự nghiệp và gia đình luôn là bài toán khó đối với phụ nữ.   
Phụ nữ NCKH còn gặp cản trở từ phía nam đồng nghiệp và từ chính nữ đồng nghiệp. Chính ảnh hưởng của tư tưởng coi thường phụ nữ trong xã hội đã khiến cho nhiều người thiếu sự tin tưởng ở phụ nữ, coi thường những cống hiến của người phụ nữ đối với xã hội và đặc biệt trong công tác NCKH. Một bất lợi nữa là tuổi về hưu của phụ nữ sớm hơn nam giới 5 năm, vì vậy đã ảnh hưởng đến việc đào tạo, thời gian nghiên cứu cũng như phát triển tài năng của phụ nữ.

Hiện nay, các giảng viên trẻ vẫn còn thiếu nhiều kinh nghiệm trong việc thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học. Phần lớn các giảng viên trẻ đã một hoặc vài lần thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học trong quá trình học đại học, cao học nhưng thường có sự hướng dẫn của các Thầy/Cô từ việc gợi ý nội dung đề tài, đề cương, nội dung từng chương, mục. Các giảng viên trẻ vẫn chưa có sự chủ động trong việc thực hiện một công trình nghiên cứu khoa học từ đầu đến cuối. Đặc biệt, những đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ thường bị sự cạnh tranh rất lớn từ những giảng viên có kinh nghiệm lâu năm nên đề tài của họ thường ít được Phòng Quản lý nghiên cứu khoa học chọn.

Các giảng viên trẻ vẫn chưa có sự chủ động trong việc đưa ra các đề tài để nghiên cứu. Các đề tài mà giảng viên trẻ thực hiện phần lớn là do có sự phân công từ phía lãnh đạo Khoa và Bộ môn nên các giảng viên trẻ thường có ý tưởng và tâm huyết về đề tài nghiên cứu. Từ đó, khi các giảng viên trẻ bắt tay vào việc thực hiện các đề tài nghiên cứu sẽ gặp rất nhiều khó khăn và dẫn đến việc bỏ dở giữa chừng.

Giảng viên trẻ không có nhiều thời gian dành cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Phần lớn các giảng viên trẻ ngay sau khi về trường phải nhanh chóng học tập để nâng cao trình độ, phù hợp với yêu câu mà nhà trường đề ra. Việc ôn luyện, thi cử và học tập đã làm mất nhiều thời gian của giảng viên trẻ. Bên cạnh đó, các giảng viên trẻ còn phải thực hiên các công tác của nhà trường như: đảm bảo việc giảng dạy đủ giờ chuNn, soạn bài giảng, coi thi… nên giảng viên trẻ gần như không có thời gian cho việc tìm tòi, nghiên cứu khoa học. Hướng đi mới của Nhà trường là bắt đầu thử nghiệm cách thức quy đổi giờ nghiên cứu sang việc giảm bớt giờ giảng chuNn để khuyến khích hoạt động nghiên cứu của giảng viên trẻ nhiều hơn nữa.

Nguồn kinh phí để thực hiện việc nghiên cứu khoa học còn thấp. Hiện nay, nguồn kinh phí dành cho các giảng viên trẻ để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học là khá eo hẹp, thậm chí một số các giảng viên trẻ phải tự bỏ tiền túi ra để thực hiện các đề tài nghiên cứu vì chi phí cho hoạt động nghiên cứu là rất lớn. Thay vì phải bỏ thời gian 1 năm để nghiên cứu để đổi lấy kinh phí 15 triệu thì họ chỉ cần đi giảng thêm bên ngoài trong một học kỳ là đã có hơn số tiền đó. Chính vì vậy, nếu vấn đề kinh phí để các giảng viên trẻ thực hiện đề tài được đảm bảo tốt hơn thì các giảng viên trẻ sẽ có sự yên tâm về mặt vật chất để thực hiện đề tài.

**Tóm lại,** hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ hiện nay bên cạnh một số thuận lợi thì vẫn còn một số khó khăn nhất định. Nếu những khó khăn đó được giải quyết thì hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ sẽ được phát triển mạnh mẽ, đáp ứng được yêu cầu thực tế cuộc sống, phát huy được vị trí của Nhà trường đối với xã hội.